

Xin ý kiến: Giải nghĩa "**Lần khân**"

1- TD Khai Trí Tiến Đức: *Nhòn, hõn, bảo không được: Thằng bé lần khân khó dạy lắm.*

2- TD Lê Văn Đức: *trgt. Khinh lờn, lờn mặt: Sơ lần khân quá, ra sòm sỡ chẳng (K.)*

3- Đại Từ Điển Tiếng Việt Nguyễn Như ý đgt. 1- *Dây dưa, cổ tình kéo dài thời gian để trì hoãn:* Lần khân mãi không chịu trả nợ 2- **Đòi hỏi nhiều** với vẻ thông thiết và có phần quá đáng: *Chẳng qua tài cũng yêu tài, Thử lần khân với xem người tính sao? Mùi tình bén giọng quỳnh tương, Già say Sinh cũng toan đường lần khân (Bích Câu Kỳ Ngộ). Sơ lần khân quá, ra sòm sỡ chẳng (K.).*

4- Tiếng nói nôm na - Lê Gia: "Lần khân" (Lân Khan). Bánh xe quay từ từ, chậm rãi. Tức là có tiến tới, có làm nhưng **từ từ, chậm chạp**. Chữ :khan là giảm bớt (hàng khan). Keo kiệt, ít ỏi, chậm chạp. Thí dụ: *Chú Lưu Bình sao chú lại "lần khân" (sao không đi cho mau mà cứ tà tà vậy).* Cũng nói là "Lươn khuron". Thí dụ: *"Thằng chả có tính lươn khuron", công nợ chẳng chịu trả một lần cho người ta đâu.* Cũng nói là "lùng khùng".

Dẫn chứng bằng Truyện Kiều (Nguyễn Du):

Nàng rằng: Khoảng vắng đêm trường,

Vì hoa nên phải đánh đường tìm hoa

Bây giờ rõ mặt mặt đôi ta

Biết đâu rồi nữa chẳng là chiêm bao?

Vội mằng làm lễ rước vào

Đài sen nói sấp, song đào thêm hương

Tiên thê cùng thảo một chương

Tóc mây một món, dao vàng chia đôi

Vàng trắng vắng vạc giữa trời

Đình ninh hai miệng một lời song song

Tóc tơ căn vặn tác lòng

Trăm năm tạc một chữ đồng đến xương

Chén hà sánh giọng quỳnh tương

Dải là hương lộn bình gương bóng lờng

Sinh rằng: Gió mát trăng trong

Bấy lâu nay một chút lòng chưa cam;

Chày sương chưa nên cầu Lam

Sợ lần khân quá ra sòm sỡ chẳng?

Nàng rằng: Hồng điệp, xích thằng

Một lời cũng đã tiếng rằng tương tri

Đùng điều nguyệt nợ hoa kia

Ngoài ra ai lại tiếc gì với ai.

Rằng: Nghe nổi tiếng Cầm đài

Nước non luống những lắng tai Chung Kỳ

Thưa rằng: Tiện kỹ sá chi!

Đã lòng dạy đến, dạy thì phải vâng.

Hiên sau treo sẵn cầm trang

Vội vàng sinh đã tay nâng ngang mày
Nàng rằng: Nghề mọn riêng tay
Làm chi cho bận lòng này lấm thân?
So dần dây vũ dây văn
Bón dây to nhỏ theo vắn cung thương

**Vào 22:11 Ngày 16 tháng 09 năm 2014, thuan nguyen
<nguyensongthuan@yahoo.com> đã viết:**

Kính thưa quý vị,

Từ ngữ "lần khân" được giải nghĩa khác nhau trong 2 nhóm TD dưới đây:

Nhóm 1-

1- TD Khai Trí Tiến Đức: lần khân Nhòn, hỏn, bảo không được: Thằng bé lần khân khó dạy lấm.

2- TD Lê Văn Đức: trgt. lần khân Khinh lờn, lờn mặt: Sơ lần khân quá, ra sòm sỡ chẳng (K.)

Nhóm II:

3- Đại Từ Điển Tiếng Việt Nguyễn Như ý lần khân đgt. 1- Dây dưa, cố tình kéo dài thời gian để trì hoãn: Lần khân mãi không chịu trả nợ 2- Đòi hỏi nhiều với vẻ thống thiết và có phần quá đáng: Chẳng qua tài cũng yêu tài, Thử lần khân với xem người tính sao? Mùi tình bén giọng quỳnh tương, Giả say Sinh cũng toan đường lần khân (Bích Câu Kỳ Ngộ). Sơ lần khân quá, ra sòm sỡ chẳng (K.).

4- Tiếng nói nôm na - Lê Gia: "Lần khân" (Lân Khan). Bánh xe quay từ từ, chậm rãi. Tức là có tiến tới, có làm nhưng từ từ, chậm chạp. Chữ :khan là giảm bớt (hàng khan). Keo kiệt, ít ỏi, chậm chạp. Thí dụ: Chú Lưu Bình sao chú lại "lần khân" (sao không đi cho mau mà cứ tà tà vậy). Cũng nói là "Lươn khuron". Thí dụ: "Thằng chả có tính lươn khuron", công nợ chẳng chịu trả một lần cho người ta đâu". Cũng nói là "lùng khùng".

Dẫn chứng bằng Truyện Kiều (Nguyễn Du):

"Nàng rằng: Khoảng vắng đêm trường,
Vì hoa nên phải đánh đường tìm hoa
Bây giờ rõ mặt mặt đôi ta
Biết đâu rồi nữa chẳng là chiêm bao?
Vội mềng làm lễ rước vào
Đài sen nổi sáp, song đào thêm hương
Tiên thê cùng thảo một trương
Tóc mây một món, dao vàng chia đôi
Vàng trắng vàng vạc giữa trời
Đình ninh hai miệng một lời song song
Tóc tơ căn vắn tác lòng
Trăm năm tạc một chữ đồng đến xương
Chén hà sánh giọng quỳnh tương
Dải là hương lộn bình gương bóng lờng

Sinh rằng: Gió mát trăng trong
Bấy lâu nay một chút lòng chưa cam;
Chày sương chưa nên cầu Lam
Sợ lần khân quá ra sòm sỡ chẳng?
Nàng rằng: Hồng điệp, xích thằng
Một lời cũng đã tiếng rằng tương tri
Đừng điều nguyệt nọ hoa kia
Ngoài ra ai lại tiếc gì với ai.
Rằng: Nghe nổi tiếng Cầm đài
Nước non luống những lắng tai Chung Kỳ
Thưa rằng: Tiện kỹ sá chi!
Đã lòng dạy đến, dạy thì phải vâng.
Hiên sau treo sẵn cầm trang
Vội vàng sinh đã tay nâng ngang mào
Nàng rằng: Nghề mọn riêng tay
Làm chi cho bận lòng này lắm thân?
So dân dây vũ dây văn

"Vong Nguyen" <rumthuan3235@gmail.com>

theo tôi, câu này :

sợ **lần khân** quá ra **sòm sỡ** chẳng

trẻ âm với

sợ **LẦN ĐÂN** quá ra **SÀM SỖ** chẳng

xin xem Lần Đân và Sàm Sỡ trong Từ điển nguồn gốc tiếng Việt

(Lần khân, lì, lì lợm, làm lì, , bướng. A. stubborn

cứ làm gì theo ý mình): Lần và Đân có nghĩa gốc là kéo dài và cứng, rắn sinh ra nghĩa bóng là lần đân

"Yen Son" <yen_son68@yahoo.com>

Tôi vẫn hiểu theo cách giảng nghĩa số 3

"Trong Nguyen" <haphuonghoai@gmail.com>

Xin gửi 3 câu ca dao:

Những lời mình nói với ta
Sông sâu hóa cạn đường xa hóa gần
Ai ngờ ra dạ lần khân
Sông cạn lại thăm, đường gần lại xa

Tính lần khân nước đến chân mới nhảy

Một đời làm lại tam đại ăn mày

Gà què ăn quẹn cối xay

Ăn đi ăn lại cả ngày cũng no

Xưa kia mình nói với ta

Sông sâu nên cạn, đường xa nên

"Prof. Ho Cao Ph.D" <hvc_bus@yahoo.com>

Phiếm luận "đại cà sa" Rambling around về Lần khân, Làm tình, ... Đề mục TÁC Ý.

G.S. Cao Văn Hỡ 09/17/2014

Thưa G.S Song Thuận mến quý:

Tôi thiên về cách cắt nghĩa của Nhóm II về Động từ Lần khân:

kéo dài thời gian để dây dưa, lần khân mãi không chịu trả nợ; như là Lần khân với phụ nữ prendre des familiarités avec les femmes. Đồng nghĩa: lần lữa, kéo dài thời gian để trì hoãn, chưa có tiền trả nên khát lần lữa "Những là lần lữa nắng mưa, Kiếp phong trần biết bao giờ mới thôi?" (TKiều)

Động từ lần khân hàm ý "Đòi hỏi nhiều" *Sợ lần khân quá ra sòm sỡ chảng (Truyện Kiều).*

Thú vị là tôi search trên net, một bài thơ ghép danh từ Kè Lần khân, kèm đây quý vị đọc cho vui.

"dung le" <ldung3@gmail.com>

Lâu nay chúng ta dùng "**lần khân**" theo nghĩa : dùng giăng, nửa muốn đi nửa muốn ơ, nửa kia nửa nợ...chân muốn bước đi mà lòng thì chưa quyết...

THEO NGHĨA THU HAI